

Số: 212 /TCT-CBTT

Hà Nội, ngày 9 tháng 5 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: Tổng Công ty Viglacera - CTCP
 - Mã chứng khoán: VGC
 - Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 16 & 17 Tòa nhà Viglacera, Số 1 Đại lộ Thăng Long, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội.
 - Điện thoại: 024.35536660
 - Fax: 024.35536671
 - Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Anh Tuấn
Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty.
- Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Tổng công ty Viglacera - CTCP công bố thông tin: “Sửa đổi bổ sung một số điều của điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Viglacera – CTCP.”

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn:
<http://www.viglacera.com.vn/vi/portal/product.php/quan-he-co-dong.html>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đại diện tổ chức

Người được Ủy quyền CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



KT/TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Anh Tuấn

BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA – CTCP



ĐIỀU LỆ

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU
CỦA ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP

Hà Nội, tháng 4 năm 2022



PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP này đã được Đại hội đồng cổ đông của Tổng Công ty Viglacera – CTCP thông qua tại cuộc họp thường niên tổ chức vào ngày 26/4/2022 (sau đây gọi là “Điều lệ sửa đổi, bổ sung”).

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera – CTCP được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Viglacera – CTCP thông qua ngày 27/4/2021 (sau đây gọi là “Điều lệ”)

1. Sửa đổi Điểm s Khoản 1 Điều 1 của Điều lệ như sau:

“s. “**Công ty liên kết**” là bất kỳ công ty mà Tổng Công ty (i) sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ 20% đến 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần đã phát hành hoặc (ii) có quyền đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của Công ty đó nhưng không kiểm soát các chính sách đó, hoặc (iii) chịu sự ràng buộc về quyền lợi, nghĩa vụ với Tổng Công ty theo tỷ lệ góp vốn hoặc theo thỏa thuận trong hợp đồng liên kết đã ký kết với Tổng Công ty.”

2. Sửa đổi Khoản 9 Điều 13 của Điều lệ như sau:

“9. Nghĩa vụ của Cổ đông lớn:

Cổ đông lớn có trách nhiệm thực hiện đầy đủ và đúng hạn nghĩa vụ công bố thông tin, báo cáo giao dịch cho Tổng Công ty, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Tổng Công ty được niêm yết theo quy định của pháp luật.”

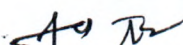
3. Sửa đổi khoản 1 và khoản 2 Điều 21 của Điều lệ như sau:

“1. Trừ các trường hợp quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 của Điều này, khoản 1 Điều 17 và khoản 8 Điều 22 của Điều lệ này, các quyết định của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

- a) Thông qua báo cáo tài chính năm;
- b) Kế hoạch kinh doanh hàng năm, kế hoạch đầu tư hàng năm, kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Tổng Công ty;
- c) Các vấn đề khác thuộc quyền quyết định của ĐHĐCĐ.

2. Các quyết định của ĐHĐCĐ về các nội dung sau đây phải được ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tán thành (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản):

- a) Ban hành Điều lệ mới hoặc sửa đổi và bổ sung Điều lệ;



12
G
T
E
P
-15

- b) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- c) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- d) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng Công ty;
- e) Tổ chức lại, mua, bán, hay giải thể, phá sản Tổng Công ty;
- f) Giá trị đầu tư các dự án, giao dịch bán tài sản Tổng Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của Tổng Công ty;
- g) Quyết định tạm dừng hoặc chấm dứt các dự án đang thực hiện ở nước ngoài.”

4. Sửa đổi Khoản 6 Điều 26 của Điều lệ như sau:

“6. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Tổng công ty.”

5. Sửa đổi, bổ sung Khoản 15 Điều 29 của Điều lệ như sau:

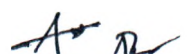
“15. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm chuyển biên bản họp HĐQT cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó. Biên bản họp HĐQT được lập bằng tiếng Việt, có đầy đủ các nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h Khoản 1 Điều 158 Luật doanh nghiệp và phải có:

- (i) Chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự cuộc họp, hoặc
- (ii) Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 (một) thành viên HĐQT tham gia cuộc họp, hoặc
- (iii) Chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, hoặc
- (iv) Chữ ký của tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp trong trường hợp chủ tọa và người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp.

Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp HĐQT. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với Tổng Công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này và pháp luật có liên quan.”

6. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 32 của Điều lệ như sau:

“1. HĐQT sẽ bổ nhiệm một thành viên trong HĐQT hoặc thuê người khác làm Tổng Giám đốc; quyết định tiền lương, thưởng, thù lao và các lợi ích khác của Tổng Giám đốc. Thông tin về tiền lương của Tổng Giám đốc phải được báo cáo tại ĐHCĐ thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hằng năm của Tổng Công ty.”



Điều 2. Hiệu lực thi hành


1. Điều lệ sửa đổi, bổ sung này được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Viglacera – CTCP thông qua ngày 26/4/2022 tại Hà Nội và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua.

Các điều khoản khác của Điều lệ mà không được sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ sửa đổi, bổ sung này thì vẫn giữ nguyên nội dung, giá trị và hiệu lực.

2. Điều lệ sửa đổi, bổ sung này được lập thành 02 (hai) bản có giá trị như nhau, được lưu trữ tại Văn phòng Tổng Công ty.

3. Điều lệ sửa đổi, bổ sung này là duy nhất và chính thức của Tổng Công ty.

4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ sửa đổi, bổ sung này có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty hoặc người được những người này ủy quyền hợp lệ.

Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty. 

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Anh Tuấn

